| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU**, TP **ĐÀ NẴNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

*Bản án số: 53/2020/DS-ST*
*Ngày: 15/10/2020*
*V/v "Tuyên bố giao dịch dân sự vô hiệu và trả lại tài sản"*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trương Thanh Phúc
*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Huỳnh Tiễn
Ông Nguyễn Văn Sanh

**-** *Thư ký phiên tòa:* Bà Đặng Thị Ngọc Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng: Bà Trần Thị Quỳnh Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 48/2020/TLST - DS ngày 05/03/2020, về việc "Tuyên bố giao dịch dân sự vô hiệu và trả lại tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37A/2020/QĐXX-ST ngày 03/07/2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 63/2020/QĐST – DS ngày 23/9/2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Ông Đinh Thanh D, sinh năm: 1965. Địa chỉ: Đường M, phường N, quận P, thành phố Đà Nẵng. (Có mặt).

2. *Bị đơn*: Ông Hồ Phước D, sinh năm: 1970. Địa chỉ cư trú cuối cùng: Đường M, phường N, quận P , thành phố Đà Nẵng ( Vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 17/02/2020; Đơn sửa đổi, bổ sung đơn khởi kiện đề ngày 02/03/2020 của nguyên đơn; quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn trình bày như sau*:

Vào ngày 21 tháng 05 năm 2017, ông Hồ Phước D có viết giấy nhận tiền của tôi số tiền 10.000 USD ( mười ngàn đô la Mỹ) tương đương tiền Việt Nam là số tiền 231.400.000 đồng (Hai trăm ba mươi mốt triệu, bốn trăm ngàn đồng), đây là số tiền ông Hồ Phước D mượn của tôi. Theo thỏa thuận miệng ông Hồ Phước D hứa sẽ trả đủ 10.000 USD trong vòng một năm. Ngày 29/06/2018, tôi có giấy báo yêu cầu ông Hồ Phước D trả lại cho tôi số tiền đã mượn 10.000 USD, nhưng đến nay ông Hồ Phước D vẫn chưa trả cho tôi số tiền mượn trên. Nay tôi yêu cầu Tòa án xử buộc ông Hồ Phước D phải trả cho tôi số tiền 10.000 USD ( mười ngàn đô la Mỹ) tương đương tiền Việt Nam là số tiền 231.400.000 đồng. Tôi không yêu cầu tính lãi.

Ngày 11/08/2020 nguyên đơn ông Đinh Thanh D có đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện, yêu cầu Tòa án tuyên bố giao dịch về việc cho vay mượn ngoại tệ là đồng đô la

Mỹ (USD) theo giấy mượn ngày 21/05/2017 giữa ông Đinh Thanh D và ông Hồ Phước D là vô hiệu và yêu cầu ông Hồ Phước D phải trả cho Đinh Thanh D số tiền 10.000 USD ( mười ngàn đô la Mỹ) tương đương tiền Việt Nam là số tiền 231.400.000 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn ông Đinh Thanh D xác định theo bảng tỷ giá ngày 14/10/2020 của Ngân hàng TMCP xuất nhập khẩu Việt Nam chi nhánh Hùng Vương thành phố Đà Nẵng cung cấp cho Tòa án thì 01 đồng USD bán ra tương đương 23.280 đồng Việt Nam. Như vậy, 10.000 USD ( mười ngàn đô la Mỹ) tương đương tiền Việt Nam đồng là: 232.800.000 đồng. Do đó, ông Đinh Thanh D yêu cầu ông Hồ Phước D phải trả cho ông tại thời điểm xét xử sơ thẩm số tiền: 232.800.000 đồng. Ông Đinh Thanh D không yêu cầu tính lãi.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến Tòa nhiều lần đối với ông Hồ Phước D để lấy lời khai và hòa giải theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên, đến nay ông Hồ Phước D không có mặt và không có lý do gì về việc vắng mặt nên không lấy được lời khai và hòa giải về nội dung tranh chấp trong vụ án được.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; Sau khi đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng phát biểu ý kiến, Hội đồng xét xử nhận định*:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa lần thứ hai hôm nay, bị đơn ông Hồ Phước D vắng mặt không có lý do. Do đó, HĐXX căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Đinh Thanh D thay đổi yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án tuyên bố giao dịch về việc cho vay mượn ngoại tệ (là đồng đô la Mỹ) theo giấy mượn tiền ngày 21/05/2017 giữa nguyên đơn ông Đinh Thanh D với bị đơn ông Hồ Phước D là vô hiệu, yêu cầu ông Hồ Phước D phải trả lại số tiền số tiền 10.000 USD ( mười ngàn đô la Mỹ) quy đổi ra tiền Việt Nam (VNĐ) là 232.800.000 đồng tại thời điểm xét xử sơ thẩm. Xét thấy, việc yêu cầu thay đổi yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu nên căn cứ khoản 1 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn tại phiên tòa thì thấy: Theo giấy nhận tiền ngày 21/05/2017 có ghi: "*Tôi Hồ Phước D, hiện trú tại: 82/15 Núi Thành – Đà Nẵng có nhận của anh Đinh Thanh D số tiền 10.000 USD (Mười ngàn đô la*). Theo ông Đinh Thanh D thì do chỗ bạn bè nên ông cho ông Hồ Phước D mượn số tiền trên, trong giấy nhận tiền mặc dù không có ghi thời gian trả nhưng hai bên thỏa thuận miệng là sau

01 năm ông Hồ Phước D phải trả số tiền trên. Tuy nhiên, đến nay ông Hồ Phước D vẫn chưa trả cho ông Đinh Thanh D số tiền trên mặc dù ngày 29/06/2018, ông Đinh Thanh D có giấy báo yêu cầu ông Hồ Phước D trả lại số tiền đã mượn 10.000 USD. Do đó, tại phiên tòa nguyên đơn đề nghị tuyên bố giao dịch về việc cho vay mượn tiền bằng ngoại tệ (đồng đô la Mỹ) là vô hiệu, yêu cầu bị đơn ông Hồ Phước D phải trả lại cho ông Đinh Thanh D số tiền 10.000 USD được quy đổi ra tiền Việt Nam (VNĐ) tại thời điểm xét xử sơ thẩm là: 232.800.000 đồng.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đều tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng cho ông Hồ Phước D được biết theo quy định pháp luật, tuy nhiên ông Hồ Phước D vẫn không có mặt và không có ý kiến về việc nguyên đơn khởi kiện.

Như vậy, có căn cứ xác định ông Hồ Phước D có mượn của ông Đinh Thanh D số tiền là 10.000 USD theo giấy nhận tiền ngày 21/05/2017. Do đó, ông Đinh Thanh D khởi kiện yêu cầu ông Hồ Phước D phải trả số tiền 10.000 USD được quy đổi ra tiền Việt Nam (VNĐ) tại thời điểm xét xử sơ thẩm số tiền: 232.800.000 đồng là có căn cứ.

[2.3] Xét giao dịch cho mượn tài sản bằng ngoại tệ là tiền đô la Mỹ giữa các bên vào năm 2017, thì thấy: Theo quy định tại Điều 22 Pháp lệnh ngoại hối ngày 13/12/2005 được sửa đổi, bổ sung một số điều của pháp lệnh ngoại hối có hiệu lực ngày 01/01/2014 và Điều 29 Nghị định 160/2006/NĐ-CP ngày 28/12/2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh ngoại hối có quy định: "*Trên lãnh thổ Việt Nam, mọi giao dịch, thanh toán, niêm yết, quảng cáo, báo giá, định giá, ghi giá trong hợp đồng, thỏa thuận và các hình thức tương tự khác của người cư trú, người không cư trú không được thực hiện bằng ngoại hối, trừ các trường hợp được phép theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam*". Vì vậy, việc giữa các bên xác lập quan hệ cho mượn vào ngày 21/05/2017 với số tiền 10.000 USD là ngoại tệ đã vi phạm vào điều cấm của pháp luật, nên giao dịch dân sự này vô hiệu theo quy định tại các Điều 122, 123 của Bộ luật dân sự năm 2015. Do đó, cần tuyên bố giao dịch mượn tiền bằng ngoại tệ (10.000 USD) được xác lập giữa ông Đinh Thanh D với ông Hồ Phước D vào ngày 21/05/2017 là giao dịch dân sự vô hiệu.

Việc giải quyết hậu quả của giao dịch dân sự vô hiệu được thực hiện theo Điều 131 của Bộ luật dân sự năm 2015, như sau: *"Khi giao dịch dân sự vô hiệu thì các bên khôi phục lại tình trạng ban đầu, hoàn trả cho nhau những gì đã nhận; Trường hợp không thể hoàn trả được bằng hiện vật thì trị giá thành tiền để hoàn trả"*, theo đó Hồ Phước D phải trả lại cho ông Đinh Thanh D số tiền là: 232.800.000 đồng.

Theo bảng tỷ giá ngày 14/10/2020 của Ngân hàng Eximbank - Chi nhánh Hùng Vương thành phố Đà Nẵng thì tỷ giá hối đoái của 01 đồng USD bán ra tương đương với 23.280 đồng Việt Nam, do vậy 10.000 USD được quy đổi thành tiền Việt Nam tại thời điểm xét xử là: 232.800.000 đồng.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ông Hồ Phước D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 11.640.000 đồng.

+ Ông Đinh Thanh D không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí 5.785.000 đồng (năm triệu, bảy trăm tám mươi năm ngàn đồng)

theo Biên lai thu số 0008926 ngày 04/03/2020 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng.

[4] Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng phát biểu quan điểm: Về chấp hành pháp luật tố tụng: kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi nghị án, thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã chấp hành đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; các đương sự trong vụ án cũng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Vì các lẽ trên:

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Các Điều 227, 266, 267, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Các Điều 116, 117, 122, 123, 131 Bộ luật Dân sự 2015; Điều 22 Pháp lệnh ngoại hối ngày 13/12/2005 được được sửa đổi, bổ sung một số điều của pháp lệnh ngoại hối có hiệu lực ngày 01/01/2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

**1**. Tuyên bố giao dịch về cho mượn ngoại tệ (10.000 USD) giữa ông Đinh Thanh D với ông Hồ Phước D tại giấy nhận tiền ngày 21/05/2017 là vô hiệu.

**2.** Buộc ông Hồ Phước D phải trả cho ông Đinh Thanh D số tiền 10.000 USD (mười nghìn đô Mỹ), được quy đổi thành tiền Việt Nam (VNĐ) tại thời điểm xét xử là: 232.800.000 đồng (Hai trăm ba mươi hai triệu, tám trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

**3**. Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ông Hồ Phước D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền: 11.640.000 đồng

+ Hoàn trả lại cho ông Đinh Thanh D số tiền tạm ứng án phí là 5.785.000 đồng (năm triệu, bảy trăm tám mươi năm ngàn đồng) theo Biên lai thu số 0008926 ngày 04/03/2020 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng.

Án xử công khai sơ thẩm, các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận (hoặc niêm yết) bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 02 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
*- Đương sự;*
*- Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, TP Đà Nẵng.*
*- Lưu hồ sơ vụ án.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**THẨM PHÁN**

**TRƯƠNG THANH PHÚC**